

Báo cáo thường niên
Quỹ Liên kết Đơn vị *2018*

18



Mục Lục

- 1** Thông điệp từ Tổng giám đốc Manulife Việt Nam
- 2** Tình hình thị trường 2018
- 3** Phân tích tình hình hoạt động của các Quỹ Liên kết Đơn vị
- 4** Báo cáo tình hình hoạt động của các Quỹ Liên kết Đơn vị
- 5** Triển vọng và thách thức năm 2019
- 6** Giới thiệu về Manulife Việt Nam



Thông điệp từ Tổng giám đốc Manulife Việt Nam

Kính chào Quý khách hàng,

Năm 2018 tiếp tục là năm đánh dấu thành công của Manulife tại thị trường Việt Nam, với tổng phí bảo hiểm khai thác mới tăng 38%, giúp Manulife giữ vững vị thế là một trong những công ty dẫn đầu thị trường về thị phần doanh thu phí bảo hiểm khai thác mới.

Phương châm của Manulife là **“Quyết định dễ dàng, vẹn toàn cuộc sống”**. Theo đó, chúng tôi đã tiên phong áp dụng hệ thống đánh giá mức độ hài lòng của khách hàng (NPS) vào năm 2017 với định hướng **“Lấy khách hàng làm trọng tâm”**, từ đó đem đến các giải pháp để nâng cao trải nghiệm của khách hàng.

Manulife cũng không ngừng đầu tư để chuyên nghiệp hóa đội ngũ phân phối nhằm kết nối với khách hàng một cách hiệu quả. Hiện chúng tôi có hơn 30.000 đại lý chuyên nghiệp.

Ngoài ra, Manulife đang thực hiện mục tiêu trở thành công ty bảo hiểm dẫn đầu về áp dụng số hóa, lấy khách hàng làm trọng tâm. Do đó, từ hơn 2 năm qua, chúng tôi đã thực hiện hành trình chuyển đổi kỹ thuật số. Chúng tôi đã giới thiệu trang web mới thân thiện với người dùng; ra mắt ứng dụng thanh toán trực tuyến cho phép khách hàng đóng phí mọi lúc,

mọi nơi. Chúng tôi còn triển khai ứng dụng bồi thường trực tuyến eClaims, nhờ đó khách hàng có thể nộp trực tuyến yêu cầu quyền lợi trợ cấp y tế trong vòng 1 phút.

Trong năm 2018, chúng tôi đã mở rộng mạng lưới lên đến 72 chi nhánh và văn phòng trải khắp cả nước, nhằm đem đến nhiều điểm giao dịch thuận tiện hơn cho khách hàng.

Thay mặt Manulife Việt Nam, tôi xin gửi đến Quý khách hàng lời cảm ơn chân thành vì đã cho chúng tôi cơ hội phục vụ và bảo vệ bạn cùng người thân.

Trân trọng,

Kim Fleming
Tổng giám đốc



Tình hình thị trường *năm 2018*

Thị trường cổ phiếu Việt Nam

Năm 2018, thị trường cổ phiếu Việt Nam là một trong những thị trường biến động nhiều nhất trong khu vực. Chỉ số VN-Index sau khi liên tục tăng và đạt đỉnh tại 1.204 điểm (ngày 09/04/2018), đã điều chỉnh và chốt năm ở mức 893 điểm, giảm 9,3% so với cuối năm 2017. Trong khi các yếu tố kinh tế vĩ mô trong nước vẫn duy trì sự ổn định tích cực, các biến động từ các thị trường bên ngoài lại cho thấy những bất ổn, gây quan ngại cho nhà đầu tư.

Về mặt định giá, cuối năm 2018, chỉ số giá trên lợi nhuận P/E của Việt Nam ở mức 15,3 lần, tương đương với mức P/E trung bình 5 năm của thị trường Việt Nam và với một số thị trường khác trong khu vực Đông Nam Á. Mức định giá này có thể xem là hấp dẫn, đặc biệt là khi xem xét đến tốc độ tăng trưởng của cả nền kinh tế.

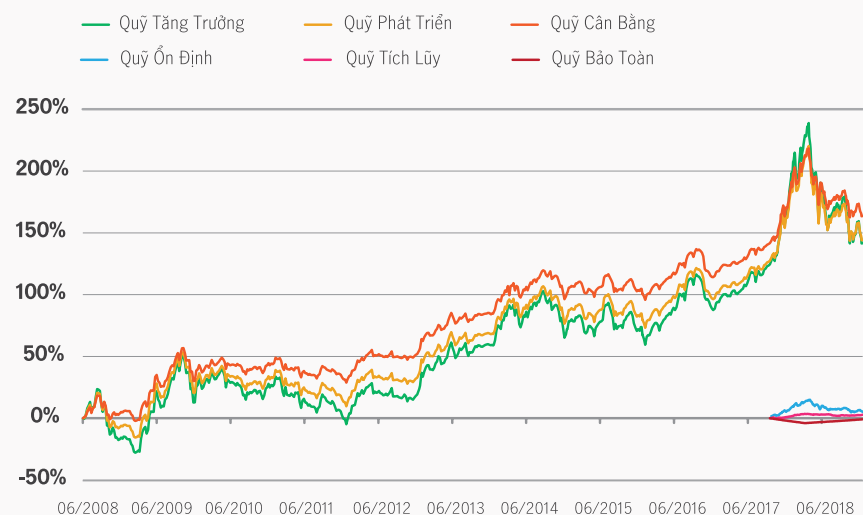
Thị trường trái phiếu Việt Nam

Trong Quý 1 năm 2018, lãi suất trái phiếu đã giảm mạnh vào với mức giảm 0,68 - 1,35% cho tất cả các kỳ hạn và sau đó đã dần tăng trở lại. Tính đến cuối năm 2018, lãi suất trái phiếu ngắn hạn tăng 0,19% - 0,41% trong khi lãi suất trái phiếu trung và dài hạn giảm 0,08 - 0,68% so với thời điểm cuối năm 2017.

Phân tích tình hình hoạt động của các *Quỹ Liên kết* Đơn vị

Tình hình hoạt động đầu tư và lợi nhuận các Quỹ Liên kết Đơn vị

Trong năm 2018, thị trường cổ phiếu Việt Nam trải qua nhiều biến động bất ngờ và ngày càng cho thấy sự phân hóa rõ nét từng cổ phiếu riêng lẻ. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu đầu tư đóng vai trò trọng yếu trong chiến lược quản lý danh mục của chúng tôi trong những năm qua.



QUỸ	Giá trị tài sản ròng/đơn vị quỹ (VND)		Tỷ suất sinh lời	Tỷ suất sinh lời 5 năm gần nhất	Tỷ suất sinh lời kể từ khi thành lập
	31/12/2017	31/12/2018			
Quỹ Tăng Trưởng	24.619	21.624	-12,2%	60,0%	154,2%
Quỹ Phát Triển	24.033	21.810	-9,2%	52,9%	157,0%
Quỹ Cân Bằng	24.223	23.159	-4,4%	50,4%	177,5%
Quỹ Ổn Định	10.568	10.350	-2,1%	3,2%	3,2%
Quỹ Tích Lũy	10.122	10.275	1,5%	2,7%	2,7%
Quỹ Bảo Toàn	9.771	9.909	1,4%	-0,7%	-0,7%
VN-Index	984,2	892,5	-9,3%	76,9%	139,5%

Nguồn: Công ty TNHH Manulife Việt Nam

Danh sách 5 cổ phiếu có tỷ trọng đầu tư cao nhất trong giá trị tài sản ròng của các Quỹ tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

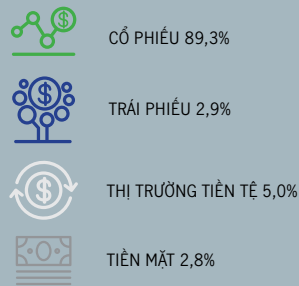
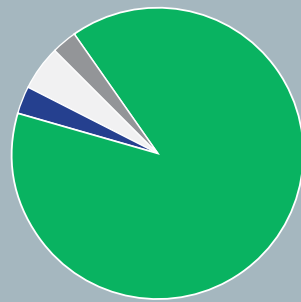
TÊN CÔNG TY	Mã CK	% Giá trị tài sản ròng					
		Tăng Trưởng	Phát Triển	Cân Bằng	Ổn Định	Tích Lũy	Bảo Toàn
Tập Đoàn Vingroup	VIC	9,46%	7,49%	5,01%	2,03%	-	-
Công ty CP Vinhomes	VHM	9,03%	7,15%	4,78%	1,94%	-	-
Công Ty CP Sữa Việt Nam	VNM	6,94%	5,49%	3,68%	1,49%	-	-
Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam	VCB	6,03%	4,77%	3,19%	1,29%	-	-
Tổng cty bia-rượu-nước giải khát Sài Gòn	SAB	5,36%	4,24%	2,84%	1,15%	-	-

Nguồn: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Manulife Việt Nam

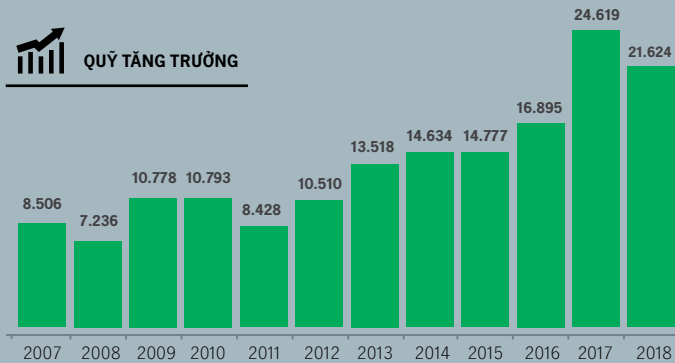
Quỹ Tăng Trưởng

Quỹ đầu tư Tăng Trưởng Manulife là quỹ liên kết đơn vị nhằm cung cấp sự tăng trưởng vốn trong thời gian dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho những người có khuynh hướng đầu tư dài hạn, chấp nhận những biến động lớn về giá trị của các khoản mục đầu tư nhằm đạt được lợi nhuận trong thời gian dài.

- Đầu tư từ 70% đến 100% vào cổ phiếu của các công ty đang hoạt động tại Việt Nam;
- Tài sản còn lại sẽ đầu tư trực tiếp hoặc gián tiếp vào trái phiếu, tiền gửi kỳ hạn và các công cụ đầu tư khác.



QUỸ TĂNG TRƯỞNG



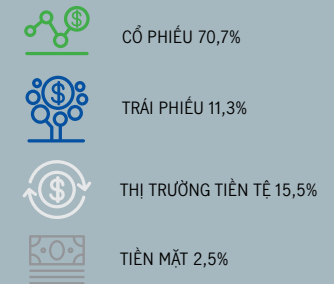
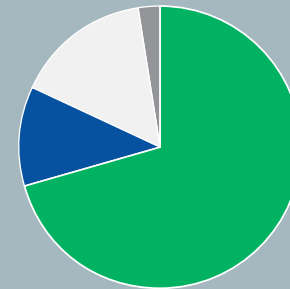
Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Quỹ Tăng Trưởng giảm từ 24.619 đồng cuối năm 2017 còn 21.624 đồng tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2018 (giảm 12,2%). Với tiêu chí đầu tư chấp nhận những biến động lớn về giá trị các khoản mục đầu tư nhằm có cơ hội đạt được lợi nhuận cao trong dài hạn, Quỹ Tăng Trưởng có tỷ trọng đầu tư cao vào cổ phiếu (89,3% tại thời điểm cuối năm 2018). Quỹ Tăng Trưởng có mức độ rủi ro cao nhất và tỷ suất sinh lời phụ thuộc rất nhiều vào thị trường cổ phiếu.

Tính từ năm 2008 đến cuối năm 2018, thị trường cổ phiếu đã trải qua nhiều lần sụt giảm hoặc biến động mạnh như năm 2008, 2011 và 2018 nhưng nhìn chung Quỹ Tăng Trưởng cũng đã mang lại tỷ suất sinh lời trung bình hằng năm khoảng **14,7%**, cao hơn so với mức sinh lời trung bình hằng năm 13,3% của chỉ số VN-Index.

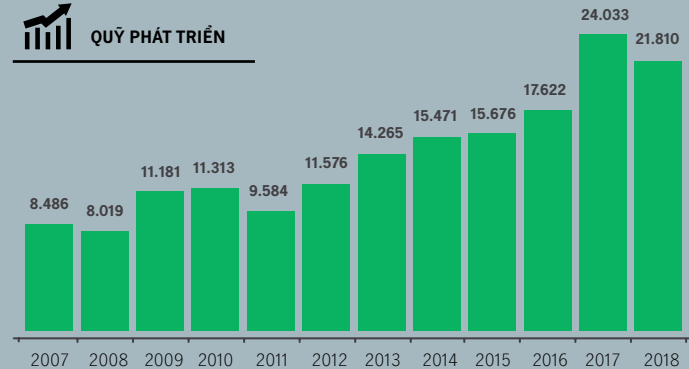
Quỹ Phát Triển

Quỹ đầu tư Phát Triển của Manulife là quỹ liên kết đơn vị nhằm cung cấp sự tăng trưởng vốn trong thời gian trung và dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho những người có khuynh hướng đầu tư dài hạn, chấp nhận những biến động đáng kể về giá trị của các khoản mục đầu tư nhằm đạt được lợi nhuận trong thời gian dài.

- Đầu tư từ 50% đến 80% vào cổ phiếu của các công ty đang hoạt động tại Việt Nam;
- Tài sản còn lại sẽ đầu tư trực tiếp hoặc gián tiếp vào trái phiếu, tiền gửi kỳ hạn và các công cụ đầu tư khác.



QUỸ PHÁT TRIỂN



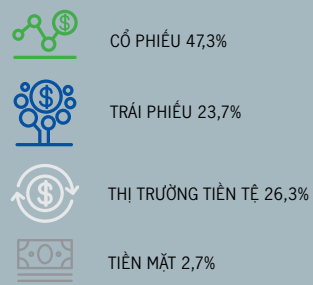
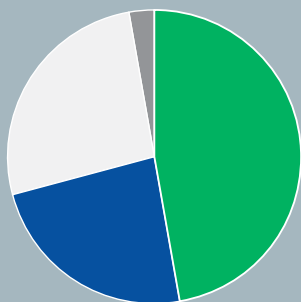
Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Quỹ Phát Triển giảm từ 24.033 đồng cuối năm 2017 xuống còn 21.810 đồng tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2018 (giảm 9,2%). Trong thời gian 10 năm gần đây (tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2018),

tỷ suất sinh lời trung bình hằng năm của Quỹ Phát Triển đạt **15%** cao hơn so với mức sinh lời trung bình hằng năm của chỉ số VN-Index 13,3%.

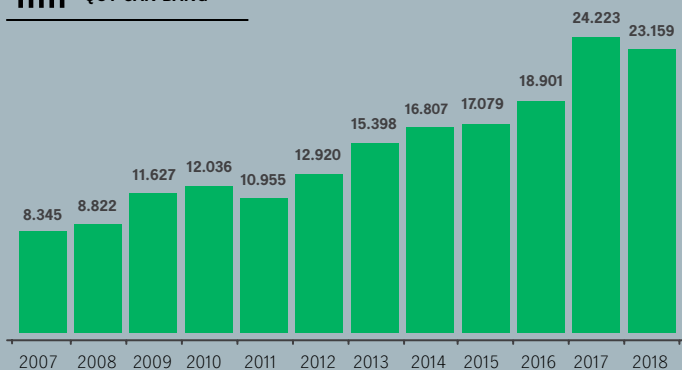
Quỹ Cân Bằng

Quỹ đầu tư Cân Bằng Manulife là quỹ liên kết đơn vị nhằm cung cấp sự tăng trưởng vốn trong thời gian trung và dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho những người có khuynh hướng đầu tư dài hạn, chấp nhận những dao động về giá trị của các khoản mục đầu tư nhằm đạt được lợi nhuận trong thời gian dài.

- Đầu tư từ 40% đến 60% vào cổ phiếu của các công ty đang hoạt động tại Việt Nam;
- Tài sản còn lại sẽ đầu tư trực tiếp hoặc gián tiếp vào trái phiếu, tiền gửi kỳ hạn hoặc các công cụ đầu tư khác.



QUỸ CÂN BẰNG



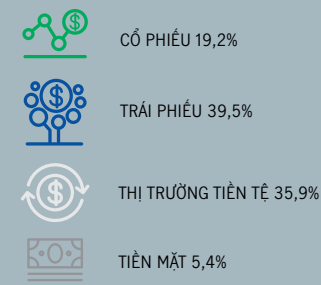
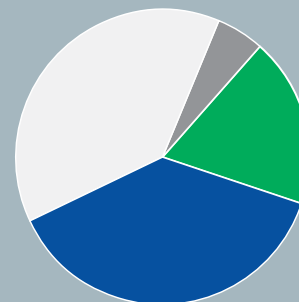
Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Quỹ Cân Bằng giảm từ 24.223 đồng cuối năm 2017 xuống còn 23.159 đồng tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2018 (giảm 4,4%). Kể từ khi bắt đầu thành lập Quỹ tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2018, tỷ suất sinh lời trung bình hàng năm của Quỹ Cân Bằng đạt **16,9%**, cao hơn so với mức sinh lời

trung bình hàng năm 13,3% của chỉ số VN-Index. Điều này cho thấy lợi thế của Quỹ Cân Bằng, đặc biệt là hiệu quả của việc đa dạng hóa danh mục đầu tư trong điều kiện thị trường và kinh tế nói chung có nhiều biến động trong gần 10 năm vừa qua.

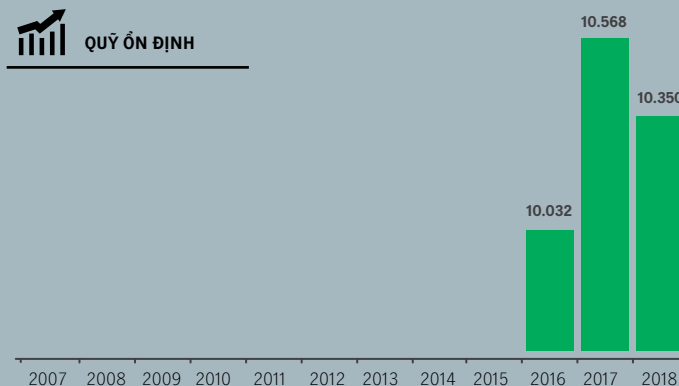
Quỹ Ổn Định

Quỹ Ổn Định được thiết kế dành cho những người có khuynh hướng đầu tư trung và dài hạn với độ rủi ro thấp và chấp nhận những dao động nhỏ về giá trị của các khoản mục đầu tư.

- Đầu tư từ 10% đến 30% vào cổ phiếu của các công ty đang hoạt động tại Việt Nam;
- Tài sản còn lại sẽ đầu tư trực tiếp hoặc gián tiếp vào trái phiếu, tiền gửi kỳ hạn và các công cụ đầu tư khác.



QUỸ ỔN ĐỊNH



Quỹ Ổn Định được thành lập vào quý 4 năm 2017. Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Quỹ Ổn Định giảm từ 10.568 đồng cuối năm 2017 còn 10.350 đồng (giảm 2,1%) tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2018.

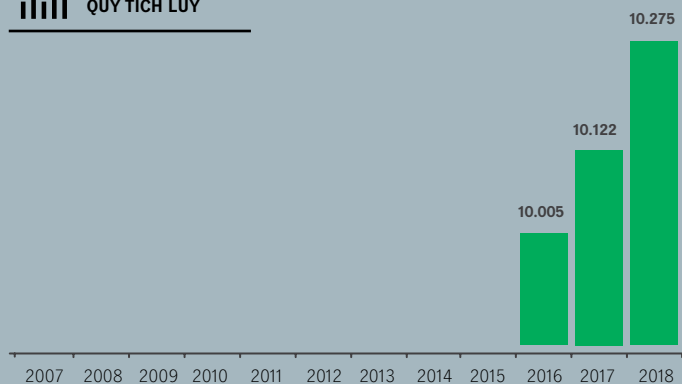
Quỹ Tích Lũy

Quỹ Tích Lũy của Manulife là quỹ liên kết đơn vị được thiết kế với để đem lại sự đầu tư ổn định với độ rủi ro thấp thông qua lợi thế của quỹ để đầu tư vào các trái phiếu Chính phủ và trái phiếu doanh nghiệp. Quỹ này được dành riêng cho các nhà đầu tư ít mạo hiểm.

- Đầu tư từ 80% đến 100% trực tiếp hoặc gián tiếp vào trái phiếu ở thị trường Việt Nam;
- Tài sản còn lại sẽ đầu tư trực tiếp hoặc gián tiếp vào tiền gửi kỳ hạn và các công cụ đầu tư khác.



QUỸ TÍCH LŨY



Quỹ Tích Lũy được thành lập vào quý 4 năm 2017. Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Quỹ Tích Lũy đã tăng từ 10.122 đồng cuối năm 2017 lên 10.275 (tăng 1,5%) tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2018.

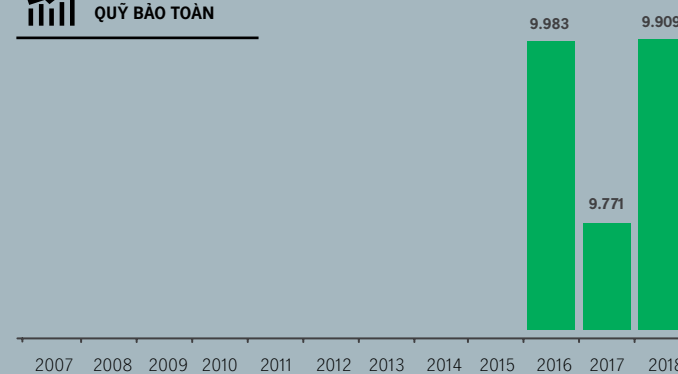
Quỹ Bảo Toàn

Quỹ đầu tư Bảo Toàn của Manulife là quỹ liên kết đơn vị có độ rủi ro thấp hoặc là sự lựa chọn tạm thời cho những nhà đầu tư trước khi quyết định đầu tư vào các quỹ khác. Quỹ được thiết kế cho những khách hàng mong muốn độ rủi ro cực thấp.

- Đầu tư từ trực tiếp hoặc gián tiếp từ 80% đến 100% vào tiền gửi kỳ hạn và các công cụ thị trường tiền tệ;
- Tài sản còn lại sẽ đầu tư trực tiếp hoặc gián tiếp vào trái phiếu tại thị trường Việt Nam.



QUỸ BẢO TOÀN



Quỹ Bảo Toàn được thành lập vào quý 4 năm 2017. Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Quỹ Bảo Toàn đã tăng từ 9.771 đồng cuối năm 2017 lên 9.909 (tăng 1,4%) tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2018.

Báo cáo tình hình hoạt động của các Quỹ Liên kết Đơn vị

1. Báo cáo phí bảo hiểm và tình hình thay đổi Đơn vị Quỹ

vào ngày 31 tháng 12 năm 2018 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

Nội dung	VND Số tiền
Tổng số phí bảo hiểm nộp trong năm	263.455.200.920
Phí cơ bản	142.463.909.730
Phí đóng thêm	120.991.291.190
Chênh lệch giá mua bán	-
Phí ban đầu khấu trừ trước khi đầu tư vào các Quỹ Liên kết Đơn vị	(55.660.564.320)
Năm thứ nhất	(53.250.924.320)
Năm thứ hai	(1.822.266.000)
Năm thứ ba	(587.374.000)
Tổng số phí bảo hiểm đầu tư vào các Quỹ Liên kết Đơn vị	<u>207.794.636.600</u>

	Số dư ngày 1 tháng 1 năm 2018				Số phát sinh trong kỳ				Số dư ngày 31 tháng 12 năm 2018			
	Số tiền	Số đơn vị quỹ	Giá mua	Giá bán	Số tiền	Số đơn vị quỹ	Giá mua	Giá bán	Số tiền	Số đơn vị quỹ	Giá mua	Giá bán
Quỹ Bảo Toàn	76.680.373	7.848	9.771	9.771	187.485.439	18.813 (*)	(*)	(*)	264.165.812	26.661	9.909	9.909
Quỹ Tích Lũy	139.316.385	13.763	10.122	10.122	412.560.951	39.946 (*)	(*)	(*)	551.877.336	53.709	10.275	10.275
Quỹ Cân Bằng	122.032.844.218	5.037.976	24.223	24.223	33.279.153.300	1.668.477 (*)	(*)	(*)	155.311.997.518	6.706.453	23.159	23.159
Quỹ Phát Triển	117.715.715.345	4.898.183	24.033	24.033	36.200.392.253	2.159.015 (*)	(*)	(*)	153.916.107.598	7.057.198	21.810	21.810
Quỹ Tăng Trưởng	319.133.274.926	12.962.747	24.619	24.619	(4.118.438.575)	1.604.806 (*)	(*)	(*)	315.014.836.351	14.567.553	21.624	21.624
Quỹ Ổn Định	198.733.704	18.806	10.568	10.568	1.223.224.463	118.576 (*)	(*)	(*)	1.421.958.167	137.382	10.350	10.350
	559.296.564.951	22.939.323			67184.377.831	5.609.633			626.480.942.782	28.548.956		

(*) Không áp dụng

2. Báo cáo tình hình tài sản của các Quỹ Liên kết Đơn vị (Ngày 31 tháng 12 năm 2018)

VND

Tài sản	Quỹ Bảo Toàn	Quỹ Tích Lũy	Quỹ Cân Bằng	Quỹ Phát Triển	Quỹ Tăng Trưởng	Quỹ Ổn Định	Tổng cộng
Tiền, các khoản tương đương tiền và tiền gửi có kỳ hạn	1.186.417.607	3.023.761.881	93.155.876.020	35.946.946.975	23.619.776.401	2.862.208.255	159.794.987.139
Tiền mặt và các khoản tương đương tiền	6.604.408	142.437.781	6.753.617.856	4.169.359.139	6.931.654.810	157.806.710	18.161.480.704
Tiền gửi có kỳ hạn	1.179.813.199	2.881.324.100	86.402.258.164	31.777.587.836	16.688.121.591	2.704.401.545	141.633.506.435
Danh mục đầu tư	-	3.386.399.994	239.637.037.910	173.658.236.904	321.142.889.733	4.489.573.577	742.314.138.118
Trái phiếu	-	3.246.433.466	74.850.241.271	22.189.172.102	9.507.591.838	2.865.157.247	112.658.595.924
Tăng giá trái phiếu chưa thực hiện	-	139.966.528	3.227.088.579	956.662.566	409.909.714	123.528.210	4.857.155.597
Cổ phiếu niêm yết	-	-	160.122.403.114	149.173.378.893	308.456.592.696	1.487.535.571	619.239.910.274
Tăng giá cổ phiếu chưa thực hiện	-	-	1.437.304.946	1.339.023.343	2.768.795.485	13.352.549	5.558.476.323
Tài sản khác	106.796.901	383.571.992	9.413.388.316	3.734.625.585	4.529.342.232	509.590.119	18.677.315.145
Tổng tài sản	1.293.214.508	6.793.733.867	342.206.302.246	213.339.809.464	349.292.008.366	7.861.371.951	920.786.440.402
Tổng nợ phải trả	(1.275.981)	(21.316.190)	(735.323.855)	(465.409.695)	(840.257.317)	(24.391.716)	(2.087.974.754)
Giá trị tài sản ròng vào ngày 31 tháng 12 năm 2018	1.291.938.527	6.772.417.677	341.470.978.391	212.874.399.769	348.451.751.049	7.836.980.235	918.698.465.648
Giá trị tài sản ròng vào ngày 31 tháng 12 năm 2017	1.060.821.492	6.225.974.956	315.718.412.412	181.170.124.276	354.697.372.733	6.591.033.795	865.463.739.664

3. Báo cáo thu nhập và chi phí của các Quỹ Liên kết Đơn vị

(cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018)

VND

	Quỹ Bảo Toàn	Quỹ Tích Lũy	Quỹ Cân Bằng	Quỹ Phát Triển	Quỹ Tăng Trưởng	Quỹ Ổn Định	Tổng cộng
Thu nhập							
Phí bảo hiểm đầu tư vào các Quỹ Liên kết Đơn vị	275.663.870	638.431.790	55.318.988.750	66.200.757.380	83.509.683.340	1.851.111.470	207.794.636.600
Thu nhập từ hoạt động đầu tư	58.208.724	327.587.742	(8.962.424.343)	(19.117.184.264)	(38.216.986.322)	80.068.784	(65.830.729.679)
- Thu nhập lãi	58.208.724	480.224.392	10.290.291.630	3.585.417.758	876.683.742	225.588.268	15.516.414.514
- Cổ tức được chia	-	-	2.243.797.603	2.035.268.391	4.266.406.314	20.507.552	8.565.979.860
- Lãi từ hoạt động mua bán đầu tư chứng khoán	-	17.134.438	36.506.040.815	16.864.459.363	52.863.622.334	399.496.466	106.650.753.416
- Chênh lệch đánh giá lại chứng khoán	-	(169.771.088)	(58.002.554.391)	(41.602.329.776)	(96.223.698.712)	(565.523.502)	(196.563.877.469)
Thu nhập khác	20.060	2.580	38.943.000	10.750.180	39.598.240	86.130	89.400.190
Tổng thu nhập	333.892.654	966.022.112	46.395.507.407	47.094.323.296	45.332.295.258	1.931.266.384	142.053.307.111
Chi phí							
Phí bảo hiểm rủi ro	(52.353.000)	(139.239.620)	(3.628.495.290)	(2.555.164.090)	(7.946.772.300)	(24.758.290)	(14.569.611.590)
Phí quản lý quỹ	(11.008.585)	(97.146.681)	(7.750.083.073)	(4.933.136.435)	(9.462.380.101)	(127.634.639)	(22.381.389.514)
Phí hủy bỏ hợp đồng	(3.140.600)	(33.121.200)	(8.313.851.870)	(7.211.221.640)	(32.268.655.790)	(143.087.330)	(47.973.078.430)
Phí quản lý hợp đồng và chi phí hoạt động đầu tư* (phí ngân hàng, định giá, phí lưu ký...)	(36.273.434)	(149.988.690)	(903.973.415)	(685.298.298)	(1.875.402.661)	(166.332.195)	(3.817.268.693)
Chi phí khác	-	(83.200)	(46.537.774)	(5.227.343)	(24.706.093)	(678.490)	(77.232.900)
Tổng chi phí	(102.775.619)	(419.579.391)	(20.642.941.422)	(15.390.047.806)	(51.577.916.945)	(685.319.944)	(88.818.581.127)
Chênh lệch giữa thu nhập và chi phí	231.117.035	546.442.721	25.752.565.985	31.704.275.490	(6.245.621.687)	1.245.946.440	53.234.725.984
Thu nhập chưa phân chia chuyển từ năm trước sang	60.821.492	225.974.956	225.718.412.412	151.170.124.277	324.697.372.732	591.033.795	702.463.739.664
Thu nhập phân chia	-	-	-	-	-	-	-
Cho chủ hợp đồng	-	-	-	-	-	-	-
Cho Chủ sở hữu (tối đa bằng với tỷ lệ phí quản lý quỹ)	-	-	-	-	-	-	-
Cho Chủ sở hữu (tương ứng với thu nhập từ quỹ mỗi)	-	-	-	-	-	-	-
Thu nhập chưa phân chia chuyển sang năm sau	291.938.527	772.417.677	251.470.978.397	182.874.399.767	318.451.751.045	1.836.980.235	755.698.465.648

(* Những chi phí hoạt động đầu tư trực tiếp được tính vào giá trị tài sản ròng bao gồm phí lưu ký và phí định giá, được chi trả trực tiếp cho Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam) cho dịch vụ lưu ký và tính toán giá trị tài sản ròng của quỹ.

Quỹ Tăng Trưởng, Quỹ Phát Triển, Quỹ Cân Bằng, Quỹ Ổn Định, Quỹ Tích Lũy, Quỹ Bảo Toàn là các quỹ không chia cổ tức nên các quỹ này sẽ không phân chia cổ tức cho các Chủ hợp đồng.

Các số liệu và thông tin trình bày trên đây được trích ra từ Báo cáo "Tình hình hoạt động của Quỹ Liên kết Đơn vị" cho năm kết thúc ngày 31/12/2018 của Manulife Việt Nam, các số liệu trên đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán và đã được trình bày ý kiến chấp nhận toàn phần.



Triển vọng và thách thức năm 2019

Triển vọng thị trường cổ phiếu

Nhìn chung, trong năm 2019, các nhân tố hỗ trợ để Việt Nam duy trì được tốc độ tăng trưởng tích cực vẫn còn. Đó là: (1) tỷ lệ dân số vàng với số lượng trong độ tuổi lao động chiếm trên 60% trong tổng dân số; (2) thu nhập bình quân trên đầu người cải thiện giúp gia tăng mức chi tiêu trong nước; (3) chính sách phát triển ổn định và tích cực tham gia vào các thỏa thuận thương mại song phương và đa phương giúp Việt Nam tăng cường thương mại và thu hút nhiều hơn dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI); (4) Mục tiêu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng hạng thị trường chứng khoán... sẽ khuyến khích các nguồn vốn trong nước và quốc tế tạo đà cho sự phát triển kinh tế.

Bên cạnh đó cũng có những rủi ro đáng lưu ý. Ví dụ như sự tăng trưởng chậm lại ở các thị trường lớn (cũng là những đối tác thương mại quan trọng của Việt Nam) như Trung Quốc, Mỹ, Châu Âu... có thể gây ra những khó khăn cho các doanh nghiệp trong nước nếu muốn duy trì đà tăng trưởng cao như 2018. Đồng thời, lãi suất khả năng tăng lên trong thời gian tới sẽ làm gia tăng chi phí sử dụng nợ của các doanh nghiệp.

Sau khi xem xét các yếu tố trên, chúng tôi cho rằng dù khó khăn hơn nhưng các nhóm ngành bán lẻ, tiện ích, công nghệ vẫn còn nhiều cơ hội tăng trưởng trong năm 2019.

Về mặt định giá, mức định giá P/E 15 lần của chỉ số VN-Index đang khá hợp lý và hấp dẫn dựa trên tiềm năng tăng trưởng của kinh tế Việt Nam.

Triển vọng thị trường trái phiếu

Lãi suất trái phiếu dự kiến sẽ dao động ở mức hiện tại trong những tháng tiếp theo do nguồn thanh khoản dồi dào trong hệ thống ngân hàng và khối lượng lớn trái phiếu dự kiến sẽ đáo hạn trong nửa đầu năm 2019 dẫn đến nhu cầu tái đầu tư của các ngân hàng sẽ tăng cao. Sau đó mặt bằng lãi suất trái phiếu dự kiến sẽ được điều chỉnh tùy vào tình hình lạm phát và tỷ giá.

Giới thiệu về Manulife Việt Nam

Là thành viên của Manulife Financial - tập đoàn tài chính lâu đời có trụ sở tại Canada, Manulife Việt Nam tự hào là doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ nước ngoài đầu tiên có mặt tại Việt Nam từ năm 1999 và sở hữu tòa nhà trụ sở riêng có với giá trị đầu tư hơn 10 triệu USD. Với bề dày kinh nghiệm và uy tín toàn cầu, Manulife hiện là Công ty Bảo hiểm Nhân thọ lớn nhất Việt Nam, tính theo vốn điều lệ (cập nhật đến ngày 31/12/2018).

130 năm kinh nghiệm
toàn cầu

19 năm hoạt động
tại Việt Nam

Vốn điều lệ
9.695 tỷ đồng

Phục vụ khách hàng của hơn
951.000 hợp đồng

43 tỉnh thành với 72 chi nhánh
và phòng giao dịch

8 giải thưởng uy tín được trao
tặng trong năm 2018

Các giải thưởng tiêu biểu trong năm 2018

Thương hiệu Xuất sắc Thế giới 2018
BrandLaureate Special Edition World
Tổ chức Thương hiệu châu Á - Thái Bình Dương

BrandLaureate Special Edition
World Award 2018
The Asia Pacific Brands Foundation (APBF)

“Doanh nghiệp xuất sắc” về chỉ số hài lòng
khách hàng (Theo chuẩn CSI: 2018)
Tổ chức Thương hiệu châu Á - Thái Bình Dương

“Business Excellent - Customer Satisfaction
Index 2018”
(CSI:2018)
Global GTA (United Kingdom) and International Quality Assurance (InterConformity)

Thương hiệu bảo hiểm nhân thọ tốt nhất
Việt Nam
Tạp chí Global Brands Magazine

Best Life Insurance Brand,
Vietnam 2018
Global Brands Magazine

Về công ty Quản Lý Quỹ Manulife *Việt Nam*

*Tính đến
ngày 31 tháng 12 năm 2018,
chúng tôi đang quản lý
tổng tài sản hơn
34.000 tỷ đồng,
tương đương
1,4 tỷ Đô la Mỹ
bao gồm các tài sản như
trái phiếu, cổ phiếu
và tiền gửi.*

Manulife Asset Management là Tập Đoàn Quản Lý Quỹ/Tài sản hàng đầu thế giới với đội ngũ chuyên gia đầu tư hùng hậu hiện diện tại 16 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Là phân nhánh quản lý tài sản của tập đoàn Tài Chính Manulife (Manulife Financial Corporation), Manulife Asset Management có trên 480 chuyên gia đầu tư ở Bắc Mỹ, Châu Âu, Châu Á Thái Bình Dương và Nam Mỹ với tổng tài sản quản lý và giám sát lên đến 849 tỷ Đô la Mỹ tài sản tại thời điểm 30 tháng 06 năm 2018.

Thành lập từ năm 2005, Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Việt Nam ("ManulifeAM Việt Nam") là công ty thành viên trực thuộc Tập đoàn Quản Lý Quỹ/Tài sản Manulife Asset Management™. Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2018, chúng tôi đang quản lý tổng tài sản hơn 34.000 tỷ đồng, tương đương 1,4 tỷ Đô la Mỹ bao gồm các tài sản như trái phiếu, cổ phiếu và tiền gửi.

Khách hàng của chúng tôi được hưởng lợi từ kinh nghiệm và sự am hiểu sâu sắc về thị trường địa phương do đội ngũ chuyên gia đầu tư giàu năng lực, gắn kết trong công việc với nhau trên khắp các khu vực Châu Á, Bắc Mỹ và Châu Âu được củng cố bởi các quy trình đầu tư và quản trị rủi ro đẳng cấp thế giới và sự hỗ trợ từ một tổ chức cung cấp dịch vụ tài chính hàng đầu thế giới - Manulife Financial Corporation.



Để biết thêm thông tin về ManulifeAM Việt Nam, vui lòng truy cập website www.manulifeam.com.vn

16

Hiện diện tại 16 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới

480

Có trên 480 chuyên gia đầu tư ở Bắc Mỹ, Châu Âu, Châu Á Thái Bình Dương và Nam Mỹ

849

Giám sát lên đến 849 tỷ Đô la Mỹ tài sản tại thời điểm 30 tháng 06 năm 2018



*Quyết định dễ dàng.
Vẹn toàn cuộc sống.*